**Phần I: Đọc hiểu (4đ)**

**CHÚ CĂNG-GU-RU HẠNH PHÚC**

(Võ Thu Hương)

“Bạn có lúc nào tự hỏi, vì sao mình lại có một cái tên kèm theo bên cạnh tên đi học không? Đó là một cách nối dài yêu thương của ba mẹ bạn đấy.

Ổ, bạn đang rất ngạc nhiên, phải không? Nhưng tớ chắc chắn tới 99% là đúng thế. Có những cái tên cực kì dễ hiểu, như tên tớ: Hà Trang, vì bố tớ quê Hà Nội, mẹ quê Nha Trang. Để kỷ niệm nơi mình lớn lên bố mẹ tớ đặt tên tớ là Hà Trang, đủ thấy bố mẹ yêu tớ thế nào rồi nhé. Nhưng chưa đủ, mẹ tớ nói chim én là loài chim bé nhỏ nhưng đem lại nắng ấm, hạnh phúc cho mọi người, vì nó là loài chim báo mùa xuân và bởi thế, tên thân mật của tớ là Én.”

Khi cái Trang Én nói với mọi người về cái tên của nó, cả đám bạn mắt hình chữ A, miệng hình chữ o, hết thảy đều mở to hết cỡ và gật đầu lia lịa. Điều lạ lùng này chúng chưa từng nghe thấy. Và cả đám hẹn nhau sẽ gặp lại vào chiều mai, chúng sẽ nói cho nhau nghe bí mật đằng sau cái tên của mình.

Thằng Tùng Căng vì lý do gì đó mà nó quên mất việc hệ trọng này. Tên Tùng thì nó hiểu là cây tùng, có lần mẹ nói với nó. Nó đã bốc lên nói với bạn bè mình rằng vì bố mẹ mong muốn nó mạnh mẽ như một cây tùng.

- Vậy còn Căng? Là quả bóng bị thổi căng và nổ cái “bùmmm” à?

Thằng Tùng đã cố làm ngơ nhưng thằng Lý Hớn nhất định không tha. Nó truy hỏi điều mà thằng Tùng không biết. Cả đám cười ha hả. Thằng Tùng mặt đỏ bừng bừng; quê đến mức sau buổi học về; nhất định đòi bố mẹ bỏ ngay cái tên Căng quái quỷ vô nghĩa ấy.

- Tên Căng không hề vô nghĩa đâu; con trai.

Giọng bố rất ấm vẫn không thể khiến thằng Tùng nguôi giận vì chiều nay bị “quê” trước đám bạn. Bố vào phòng; lấy cuốn album cũ thật cũ; lần mở cho nó xem.

- Con biết con Căng-gu-ru chứ?

- Dạ; con biết. - Thằng Tùng đáp; có một chút băn khoăn không hề nhẹ.

- Đây là hình bố chụp khi con mới ra đời. Lúc ấy mẹ còn trong phòng cấp cứu vì vết thương không thể cầm máu. Còn con, bé hơn tất cả các em bé sinh trong ngày đấy. Con chỉ được l kg tám; trong khi các em bé bình thường phải trên dưới ba kg.

- Nhưng chuyện ấy liên quan gì tới con Căng-gu-ru?

- Rất liên quan. Để giúp con sống khỏe mạnh trong môi trường bình thường; bác sĩ đã bảo bố mẹ, ông bà phải ẵm con trước ngực bằng một cái túi thật êm; cho tới khi con có đủ sức khỏe. Vậy là da con cọ vào da bố mềm mịn; ấm áp; khiến bố rất hạnh phúc.

Lim dim mắt như hồi tưởng bằng vẻ mặt sung sướng; bố chỉ vào bức hình thằng Tùng bé xíu xiu như con mèo; nằm lọt thỏm trong cái khăn lông thật mềm được bà ngoại mang trước ngực. Bà ngoại cúi xuống nhìn nó thiu thiu ngủ; môi nở một nụ cười tươi; âu yếm. Thằng Tùng bất chợt nhớ ra hồi bé; nó quen hơi bà tới mức đi đâu xa bà một ngày là khóc ầm lên vì nhớ bà. Nhưng rồi lớn lên; bận bịu học hành; bạn bè... có khi bẵng đi cả tuần nó không qua thăm bà. Bà gọi điện nói chuyện có khi nó chỉ trả lời qua quýt. Tối đó; thằng Tùng đã gói ghém quần áo; sách vở; xin phép bố mẹ qua ngủ với bà ngoại; khiến cả nhà rất ngạc nhiên.

Chiều hôm sau; thằng Lý Hớn dám cá chắc cú với cả đám; rằng thằng Tùng Căng đã rất chán cái tên Căng. Nhưng thằng Tùng lại cười rất tươi. Nó kể về ý nghĩa cái tên độc đáo của mình. Đó là điều bất ngờ mà tụi bạn nó không đứa nào nghĩ ra.

- Cậu là chú Căng-gu-ru hạnh phúc nhất thế giới. Vì những chú Căng-gu-ru bình thường chỉ lớn lên trong một cái túi; còn cậu có nhiều cái túi. Túi của bố; của bà; của mẹ, của ông. - Cái Trang Én mau nước mắt, vừa nói vừa quệt vội nước mắt.

Lý Hớn mím mím môi cũng gật đầu: “Công nhận. Tên Căng hay thiệt.”

Tên của bạn cũng có thể là cái tên hay nhất đấy. Nếu bạn hiểu được ý nghĩa của nó; tớ tin rằng chẳng bao giờ bạn muốn bỏ nó.

(In trong 65 truyện ngắn hay dành cho thiếu nhi, NXB Kim Đồng, 2022)

**Câu 1.** Văn bản “Chú Căng-gu-ru hạnh phúc” được kể theo ngồi kể nào? Ai là người kể chuyện?

**Câu 2.** Trình bày điểm nhìn của người kể chuyện trong văn bản “Chú Căng-gu-ru hạnh phúc”.

**Câu 3.** Tình huống nào trong truyện đã dẫn đến việc Tùng hiểu ra ý nghĩa tên “Căng” của mình? Phân tích vai trò của tình huống này trong việc phát triển cốt truyện.

**Câu 4.** Trong cầu văn: "Lzm ảim mắt như hồi tưởng bẳng vẻ mặt sung sướng) bố chỉ vào bức hĩnh thằng Tùng bé xíu xiu như con mèO) nằm lọt thỏm trong cái khăn lông thật mềm được bà ngoại mang trước ngực." tác giả đã sử dụng biện pháp tu từ nào? Phân tích hiệu quả của biện pháp tu từ này trong việc khắc họa hình ảnh và cảm xúc của nhân vật.

**Câu 5.** Em rút được ra thông điệp gì sau khi đọc - hiểu văn bản “Chú Căng-gu-ru hạnh phúc”.

**Phần II. Viết**

**Cầu 1 (2đ).** Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích nhân vật cậu bé Tùng trong văn bản “Chú Căng-gu-ru hạnh phúc” của Võ Thu Hương.

**Câu 2 (4đ).** Viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của em về lòng yêu nước và tự hào dân tộc trong bối cảnh hiện nay. Từ đó đề ra giải pháp để phát huy lòng yêu nước và tự hào dân tộc trong thời đại mới

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| I | 1 | * Văn bản được kể theo ngôi thứ ba.   Người kể chuyện giấu mặt, đóng vai trò là người quan sát và kể lại câu chuyện. | 0,25  0,25 |
|  | 2 | - Điểm nhìn của người kể chuyện chủ yếu theo nhân vật Tùng. | 0,5 |
|  | 3 | - Tình huống Tùng bị các bạn trêu chọc *về* cái tên “Căng” là khởi đầu cho việc Tùng tìm hiểu về nguồn gốc và ý nghĩa của tên mình. Tình huống này quan trọng vì nó là động lực khiến Tùng trò chuyện với bố và từ đó khám phá ra sự thật về cái tên; qua đó phát triển cốt truyện và khơi dậy những giá trị vể tình cảm gia đình. | 1 |
|  | 4 | - Tác giả sử dụng biện pháp tu từ so sánh khi so sánh “thằng Tùng bé xíu xiu như con mèo” để nhấn mạnh sự nhỏ bé, dễ thương của Tùng lúc mới sinh. Biện pháp này giúp người đọc hình dung rõ hơn về kích thước của Tùng và tạo cảm giác Ịgần gũi, yêu thương trong lòng người đọc. Đổng thời, nó cũng làm nổi bật sự quan tầm, tình cảm trìu mến của bố và bà ngoại dành cho cậu. | 1 |
|  | 5 | Học sinh trả lời theo cách suy nghĩ của mình, giáo viên linh động cho điểm.  - Thông điệp mà tác giả Võ Thu Hương muốn gửi gắm qua văn bản “Chú Căng-gu-ru hạnh phúc” là: Tình yêu thương gia đình là vô giá và mỗi cái tên mà cha mẹ đặt cho con đểu chứa đựng những ý nghĩa sâu sắc, gắn liền với tình cảm và mong ước tốt đẹp của cha mẹ dành cho con cái. Việc hiểu và trân trọng tên gọi của mình cũng chính là hiểu và trân trọng tình yêu thương, sự che chở của gia đình. Qua câu chuyên của Tùng và tên gọi “Căng,” tác giả nhắc nhở mỗi người hãy biết trân trọng những giá trị tinh thẩn mà gia đình mang lại, bởi đó là nền tảng vững chắc giúp mỗi người trưởng thành và hạnh phúc trong cuộc sống. | 1 |
|  |  | **VIẾT** |  |
| **II** | **1** | 1. Đảm bảo cấu trúc đoạn nghị luận văn học 2. Xác định đúng vấn để nghị luận: Viết đoạn văn phân tích nhân vật cậu bé Tùng 3. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm   HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cẩn giới thiệu được vấn đề cẩn bàn luận, nêu rõ lý do và quan điểm của bản thân, đưa ra luận điểm chính xác, lập luận chặt chẽ, sử dụng dẫn chứng thuyết phục.  Sau đây là một hướng gợi ý:   1. *Mở đoạn:*  * Giới thiệu nhân vật Tùng và vai trò của nhân vật trong câu chuyện: Cậu bé Tùng là nhân vật chính trong truyện “Chú Căng- gu-ru hạnh phúc”. Tùng là một cậu bé mang tên gọi đặc biệt và trải qua sự thay đổi trong suy nghĩ cũng như cảm xúc sau khi hiểu rõ ý nghĩa tên mình.  1. *Thân đoạn:*  * Phân tích những đặc điểm nổi bật của nhân vật Tùng:   + Tính cách ban đầu: Tùng là một cậu bé nhạy cảm, dễ tổn thương. Khi bị các bạn trêu chọc vì không hiểu ý nghĩa của tên gọi “Căng”, cậu cảm thấy xấu hổ và buổn bã, dẫn đến việc muốn bỏ cái tên này.  + Sự thay đổi trong suy nghĩ và cảm xúc:  ++ Sau khi nghe bố giải thích vể nguồn gốc và ý nghĩa của tên “Căng”, Tùng nhận ra rằng tên mình gắn liền với một kỷ niệm đặc biệt của gia đình. Từ đó, cậu trở nên tự hào và yêu quý cái tên “Căng” hơn.  ++ Cảm xúc của Tùng thay đổi từ sự xấu hổ, giận dỗi sang vui và tự hào. Điểu này cho thấy Tùng là một cậu bé biết lắng nghe, suy nghĩ và trân trọng tình cảm gia đình.   * Phần tích hành động của Tùng sau khi hiểu ra ý nghĩa của tên gọi:   + Sự thay đổi trong hành động:  ++ Sau khi hiểu rõ ý nghĩa của tên gọi, Tùng không còn cảm thấy tự ti trước bạn bè. Thay vào đó, cậu tự tin chia sẻ cầu chuyện của mình và cảm thấy hạnh phúc vì tên gọi đặc biệt này.  ++ Hành động quyết định gói ghém quần *ảo,* sách vở để sang ngủ với bà ngoại cho thấy Tùng đã nhận ra tầm quan trọng của tình yêu thương gia đình và muốn gắn kết hơn với người thân.  *c. Kết đoạn:*  Khái quát về nhân vật Tùng: Nhân vật Tùng không chỉ là đại diện cho sự hồn nhiên, trong sáng của tuổi thơ, mà còn thể hiện quá trình nhận thức và trưởng thành trong tình cảm. Qua câu chuyện của Tùng, người đọc cảm nhận được thông điệp vể tình yêu thương và sự trân trọng giá trị gia đình.  4. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sầu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.  5. Diễn đạt: Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng đúng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản. | 0,25  0,25  1 |
|  | **2** | **I. Mở bài**  Lòng yêu nước và tự hào dân tộc là những giá trị tinh thần cao quý, là nguồn động lực mạnh mẽ đưa dân tộc ta vượt qua mọi thử thách lịch sử. Trong bối cảnh hiện nay, khi Việt Nam hội nhập sâu rộng với thế giới, những giá trị này không chỉ cần được bảo tồn mà còn cần được phát huy mạnh mẽ hơn bao giờ hết. Vậy làm thế nào để khơi dậy và phát triển lòng yêu nước và tự hào dân tộc trong thời đại mới?  **II. Thân bài**  **1. Giải thích vấn đề**  Lòng yêu nước là tình cảm gắn bó, trách nhiệm và sự cống hiến của cá nhân đối với đất nước mình. Tự hào dân tộc là niềm tin tưởng, tôn vinh và trân trọng những giá trị văn hóa, lịch sử, và thành tựu mà dân tộc đã đạt được. Hai giá trị này không chỉ là nền tảng tinh thần mà còn là động lực để xây dựng một xã hội phồn vinh và hạnh phúc.  **2. Biểu hiện của lòng yêu nước và tự hào dân tộc trong bối cảnh hiện nay**  - Trong học tập và lao động: Các học sinh, sinh viên không ngừng học hỏi, sáng tạo để mang lại thành tựu cho quê hương. Những lao động cần cù không ngừng cống hiến cho sự phát triển kinh tế đất nước.  - Trong bảo vệ Tổ quốc: Lực lượng vũ trang không quản ngại gian khổ để giữ gìn độc lập và chủ quyền lãnh thổ.  - Trong văn hóa và giao lưu quốc tế: Người Việt Nam giới thiệu bản sắc dân tộc qua các sự kiện quốc tế, tự hào khoác trên mình chiếc áo dài, nón lá hay mang hình ảnh cờ đỏ sao vàng đến với bạn bè năm châu.  **3. Ý nghĩa của lòng yêu nước và tự hào dân tộc trong bối cảnh hiện nay**  - Tạo động lực xây dựng đất nước: Lòng yêu nước và tự hào dân tộc giúp khơi dậy ý chí, quyết tâm cống hiến vì sự phát triển của quê hương. Mỗi cá nhân nhận ra rằng những việc làm nhỏ bé của mình cũng góp phần tạo nên bức tranh lớn lao của đất nước.  - Bảo vệ giá trị văn hóa dân tộc: Trong thời kỳ hội nhập, văn hóa truyền thống dễ bị hòa lẫn và phai mờ. Tự hào dân tộc là sợi dây gắn kết mỗi người Việt với nguồn cội, giúp giữ gìn và lan tỏa giá trị đặc sắc của dân tộc.  - Tạo sự gắn kết cộng đồng: Khi cùng chia sẻ niềm tự hào về lịch sử, văn hóa và thành tựu của đất nước, con người trở nên đoàn kết hơn. Đây chính là sức mạnh tập thể đưa dân tộc vượt qua khó khăn và thách thức.  - Khẳng định vị thế dân tộc trên trường quốc tế: Lòng yêu nước và tự hào dân tộc giúp nâng cao ý thức trách nhiệm khi giao lưu quốc tế, khẳng định bản sắc Việt Nam và ghi dấu ấn trong mắt bạn bè thế giới.  **4. Giải pháp phát huy lòng yêu nước và tự hào dân tộc trong thời đại mới**  - Giáo dục thế hệ trẻ:  + Đưa nội dung lịch sử, văn hóa dân tộc vào chương trình học một cách hấp dẫn, sinh động, để thế hệ trẻ hiểu và trân trọng giá trị dân tộc.  + Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, tham quan di tích lịch sử để học sinh cảm nhận sâu sắc hơn về truyền thống dân tộc.  - Tuyên truyền, cổ động:  + Sử dụng mạng xã hội để lan tỏa các câu chuyện đẹp về tình yêu nước, tự hào dân tộc.  + Sản xuất các sản phẩm văn hóa như phim ảnh, âm nhạc, sách báo khơi gợi niềm tự hào dân tộc.  - Tăng cường giao lưu văn hóa:  + Tổ chức các lễ hội văn hóa quốc tế, trong đó người Việt có cơ hội giới thiệu và tự hào về bản sắc dân tộc.  + Tạo điều kiện cho các bạn trẻ tham gia các sân chơi quốc tế để khẳng định năng lực Việt Nam.  - Đề cao vai trò của cá nhân và gia đình:  + Mỗi cá nhân cần sống có trách nhiệm, học tập và làm việc hiệu quả để góp phần xây dựng đất nước.  + Gia đình cần là nơi giáo dục lòng tự hào dân tộc qua những câu chuyện, phong tục và truyền thống.  - Cải cách chính sách:  + Đầu tư vào việc bảo tồn và phát triển các di sản văn hóa.  + Có chính sách khuyến khích các hoạt động sáng tạo gắn liền với giá trị văn hóa dân tộc.  **5. Phản biện**  Một số ý kiến cho rằng trong thời đại hội nhập, việc nhấn mạnh lòng yêu nước và tự hào dân tộc có thể dẫn đến chủ nghĩa dân tộc cực đoan. Tuy nhiên, cần phân biệt giữa lòng yêu nước lành mạnh và sự bài ngoại mù quáng. Lòng yêu nước đích thực không chỉ là tình yêu đất nước mình mà còn là sự tôn trọng và học hỏi từ các quốc gia khác để cùng phát triển.  **III. Kết bài**  Lòng yêu nước và tự hào dân tộc là tài sản tinh thần vô giá của dân tộc Việt Nam. Trong thời đại mới, việc giữ gìn và phát huy hai giá trị này không chỉ là trách nhiệm mà còn là sứ mệnh của mỗi người Việt Nam. Hãy để ngọn lửa yêu nước luôn cháy sáng trong tim, để chúng ta cùng xây dựng một Việt Nam thịnh vượng và hùng mạnh. "Dân tộc ta là con Rồng cháu Tiên," và chính tinh thần yêu nước sẽ là đôi cánh giúp Việt Nam vươn mình ra thế giới. |  |